

\*

Sam Mún, ngày 20 tháng 3 năm 2026

Số 11 -NQ/ĐU

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ**  
**Về phát triển cơ sở hạ tầng gắn với xây dựng nông thôn mới**  
**giai đoạn 2026 - 2030**

-----

Được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự phối hợp của các Sở, ban, ngành; sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền, việc huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng nông thôn đã đạt được những kết quả quan trọng. Hạ tầng giao thông có bước phát triển khá, từng bước khắc phục tình trạng chia cắt, cô lập trong mùa mưa lũ với các tuyến đường liên thôn, bản; trục thôn, bản với tổng chiều dài khoảng 80km; cấp điện sinh hoạt được đảm bảo đối với khu vực vùng thấp; chiếu sáng đường trục xã đã được đầu tư, các tuyến trục thôn, bản cơ bản được lắp đặt chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời; nghĩa trang, mai táng đảm bảo theo chuẩn nông thôn; công trình cấp nước sinh hoạt đã được đầu tư đảm bảo nước sạch hợp vệ sinh cho trên 1.900 hộ dân; công trình thủy lợi được đầu tư nâng cấp, đáp ứng yêu cầu tưới tiêu cho trên 300 ha ruộng lúa. Đầu tư kết cấu hạ tầng đã góp phần phòng chống, giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn xã; thúc đẩy phát triển sản xuất và phục vụ nhu cầu của người dân.

Tuy nhiên, việc huy động nguồn lực đầu tư còn đạt thấp so với nhu cầu đầu tư; hạ tầng một số ngành, lĩnh vực còn chưa đồng bộ; việc tạo điều kiện phát triển liên kết trong sản xuất và tiêu dùng chưa được thể hiện rõ; thiếu nguồn lực đầu tư mới và cải tạo, duy tu các công trình sau thời gian dài sử dụng có nguy cơ xuống cấp; các tuyến đường giao thông, mương thủy lợi, công trình nước sạch vùng cao hay bị sạt lở vào mùa mưa; hệ thống đường giao thông chiều rộng mặt đường nhỏ, giao thông đi lại phục vụ sản xuất, vận chuyển hàng hóa gặp nhiều khó khăn; điện lưới tại một số khu vực chưa đảm bảo cho sản xuất và sinh hoạt; hạ tầng, du lịch, thương mại, dịch vụ còn kém phát triển; hạ tầng xử lý chất thải, vệ sinh môi trường còn hạn chế; nhiều hạng mục trường học bị xuống cấp có nguy cơ mất an toàn; một số thôn, bản chưa có nhà văn hóa và một số nhà văn hóa đã hư hỏng, xuống cấp hoặc chưa đảm bảo định mức theo quy định; hạ tầng công nghệ thông tin chưa được quan tâm đầu tư đúng mức. Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, quản lý quy hoạch còn có mặt hạn chế, chưa tạo được quỹ đất sạch thu hút đầu tư. Công tác giao, phân bổ kế hoạch vốn ngân sách còn thiếu đồng bộ so với yêu cầu. Thiên tai, dịch bệnh, giá cả thị trường nông sản biến động ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của người dân.

Nguyên nhân do xã Sam Mứn có địa hình chia cắt, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ; xuất phát điểm kinh tế - xã hội thấp nhất là khu vực Na Ủ cũ; nhận thức của một số người dân về tầm quan trọng của phát triển kết cấu - hạ tầng đến phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế. Nhu cầu đầu tư hằng năm rất lớn trong khi nguồn lực tài chính để phát triển hạ tầng nông thôn chủ yếu phụ thuộc vào hỗ trợ từ ngân sách cấp trên; thiếu các giải pháp đột phá trong thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế; công tác quy hoạch và quản lý theo quy hoạch chưa được quan tâm đúng mức; việc khắc phục hậu quả thiên tai hằng năm cũng đòi hỏi kinh phí rất lớn. Bên cạnh đó, doanh nghiệp trên địa bàn xã nhỏ về số lượng, quy mô; đời sống, thu nhập của đại bộ phận Nhân dân còn thấp.

Để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Ban Chấp hành Đảng bộ xã ban hành Nghị quyết về phát triển cơ sở hạ tầng gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2026 - 2030 với nội dung sau:

## **I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

### **1. Quan điểm chỉ đạo**

- Ưu tiên đầu tư các công trình mang tính cấp thiết trong các lĩnh vực, để tháo gỡ, khắc phục điểm “nghẽn” về hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhất là các công trình hạ tầng liên thôn, bản phù hợp với chủ trương, định hướng của tỉnh; chú trọng thực hiện các mục tiêu về chuẩn hóa quốc gia về y tế, văn hóa, giáo dục, xây dựng nông thôn mới. Cân đối phù hợp giữa đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật với các lĩnh vực xã hội và môi trường.

- Xác định nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước chỉ đầu tư các công trình, dự án thiết yếu, cơ bản mà không thể huy động doanh nghiệp tư nhân thực hiện, từ đó tạo điều kiện dẫn dắt, là cầu nối, hỗ trợ thu hút doanh nghiệp tư nhân và Nhân dân đầu tư vào những lĩnh vực mà xã có lợi thế, nhằm thay đổi căn bản kết cấu hạ tầng của xã.

- Phát huy vai trò, nêu cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và doanh nghiệp trong xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, tham gia đóng góp ủng hộ về nhân lực, vật lực và tài lực để triển khai thực hiện các dự án.

### **2. Mục tiêu chủ yếu**

- Phấn đấu phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn đảm bảo các tiêu chí về hạ tầng - xã hội đạt tiêu chí xã nông thôn mới vào năm 2030.

- Tập trung nguồn lực đầu tư trọng tâm, trọng điểm, từng bước hoàn thiện cơ bản đồng bộ, bền vững hạ tầng kỹ thuật trong tất cả các lĩnh vực: Giao thông, thương mại, dịch vụ và du lịch, thủy lợi, văn hóa, công nghệ thông tin và viễn thông, giáo dục và đào tạo, y tế, môi trường; hình thành nền tảng cho phát triển các vùng sản xuất tập trung, trọng điểm về nông nghiệp trên địa bàn, gắn với phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Quản lý, sử dụng các nguồn lực đầu tư hiệu quả, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, kiểm soát tốt nợ công trong xây dựng cơ bản.

### 3. Các mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(1)- Quy hoạch: Lập Đồ án Quy hoạch chung của xã Sam Mứn. Điều chỉnh quy hoạch khu cụm công nghiệp Na Hai; Điều chỉnh Quy hoạch khu kinh tế cửa Khẩu Tây trang; Lập Đồ án Quy hoạch chi tiết khu trung tâm hành chính xã; Quy hoạch chi tiết chợ đầu mối và bến xe trung tâm xã; Quy hoạch chi tiết khu trung tâm thương mại, khu vui chơi giải trí và Quy hoạch bãi chôn lấp chất thải rắn; Quy hoạch nghĩa trang trung tâm xã; Quy hoạch mỏ đất đắp; Quy hoạch khu nhà ở xã hội,...

(2)- Hạ tầng xã hội: Phát triển trên cơ sở duy trì ổn định của hệ thống khu dân cư sẵn có; đồng thời phát triển các khu dân cư mở rộng (*các dự án sắp xếp ổn định dân cư tại bản Na U và Na Láy, trung tâm xã,...*) nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nội tại của dân cư nông thôn. Các khu dân cư quy mô quá nhỏ hình thành tự phát không phù hợp từng bước di chuyển về khu được quy hoạch tập trung. Phần đầu không có nhà tạm, nhà dột nát và tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố đạt trên 95%.

(3)- Hạ tầng giao thông: Các tuyến đường giao thông được đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt. Ưu tiên các tuyến đường mang tính kết nối liên thôn, bản; các khu vực trung tâm, trọng điểm và vùng sản xuất tập trung; hỗ trợ vật liệu làm đường giao thông liên thôn, xóm (nội đồng) trên địa bàn xã.

(4)- Hạ tầng điện năng: Tiếp tục đầu tư hệ thống điện lưới quốc gia cho bản Púng Bửa, với khoảng 32 hộ dân; phần đầu 100% các thôn bản, số hộ dân được sử dụng lưới điện quốc gia.

(5)- Hạ tầng thủy lợi, nước sinh hoạt: Huy động nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống kênh mương thủy lợi tại các khu vực sản xuất tập trung lớn trên địa bàn xã; các công trình đảm bảo chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ. Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn cho các thôn, bản trên địa bàn xã; Phần đầu tỷ lệ số hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

(6)- Hạ tầng thương mại, dịch vụ và du lịch: Thu hút, huy động từ ngân sách nhà nước (NSNN) và doanh nghiệp, trong đó chủ yếu từ doanh nghiệp, nhà đầu tư; đầu tư xây dựng chợ đầu mối kết hợp bến xe khách là nơi giao thương hàng hoá nông sản của địa phương và vùng lân cận; mô hình du lịch nông thôn gắn với dự án phát triển Cây hoa Anh Đào, Cây hoa Ban kết hợp Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại bản Ca Hâu; mô hình du lịch sinh thái kết hợp với khu nghỉ dưỡng bản Púng Bửa gắn với các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

(7)- Hạ tầng văn hóa: Huy động nguồn lực đầu tư, nâng cấp hệ thống nhà văn hoá khu dân cư cơ bản đạt chuẩn theo quy định, nguồn lực trên nguyên tắc hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp đóng góp và Nhân dân đóng góp tự nguyện gồm (*Nhân công, giải phóng mặt bằng và các loại vật liệu khác vượt định mức hỗ trợ*). Tỷ lệ thôn, bản và liên thôn, bản có nhà văn hoá hoặc nơi sinh hoạt văn hoá thể thao cộng đồng đạt từ 80% trở lên.

(8)- Hạ tầng công nghệ thông tin và viễn thông: Huy động nguồn lực từ NSNN và doanh nghiệp để đầu tư phát triển, từng bước hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin, viễn thông phục vụ công tác giáo dục và đào tạo, y tế, cảnh báo thiên tai; đặc biệt là tập trung đầu tư, hoàn thiện hạ tầng phục vụ xây dựng chính quyền điện tử; có hạ tầng viễn thông đảm bảo phủ sóng, internet đến khu dân cư nông thôn, vùng sản xuất đạt 100%.

(9)- Hạ tầng giáo dục đào tạo và y tế: Huy động nguồn lực từ NSNN và nguồn xã hội hóa, đầu tư tăng cường cơ sở vật chất các trường học xây dựng nhà lớp học, nhà hiệu bộ, bếp ăn và các hạng mục ngoại thất trường học trên địa bàn xã. Phát triển hạ tầng y tế theo hướng đồng bộ, chuyên sâu, hiện đại; duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

(10)- Hạ tầng bảo vệ môi trường: Huy động, bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng mới điểm xử lý, tập trung, tập kết rác thải để xử lý tại Nhà máy rác thải bãi Púng Mìn.

*(Có biểu phụ lục chi tiết kèm theo)*

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền xã. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện, nhất là đổi mới tư duy, năng động, sáng tạo trong quản lý, điều hành và chủ động xúc tiến thu hút đầu tư các nguồn lực từ doanh nghiệp và Nhân dân. Đồng thời, phát huy sức mạnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân. Chú trọng kiểm tra, giám sát, phối hợp chặt chẽ trong thực hiện Nghị quyết của các cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các phòng, ban với doanh nghiệp trong việc huy động, bố trí nguồn lực đầu tư công trình, dự án trong giai đoạn 2026-2030, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, Nhân dân và doanh nghiệp, phát động phong trào thi đua Nhân dân tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng là trách nhiệm và quyền lợi của mỗi người dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, tạo sự đồng thuận cao.

### **2. Hoàn thiện, nâng cao chất lượng các quy hoạch, kế hoạch**

- Làm tốt công tác xây dựng, hoàn thiện quy hoạch chung xã tích hợp vào quy hoạch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tổ chức lập mới quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết của xã làm cơ sở thu hút các nguồn lực đầu tư và quản lý phát triển hạ tầng nông thôn bền vững; quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất hằng năm; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước xây dựng, hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn ngân sách Tỉnh, Trung ương. Tập trung bố trí ngân sách nhà nước đầu tư các dự án quy mô lớn, dự án trọng điểm nhằm tạo sự lan tỏa, động lực thu hút các nguồn lực đầu tư tư nhân. Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách tỉnh, xã; bố trí vốn có trọng tâm, trọng điểm để phát huy hiệu quả.

### **3. Cải cách hành chính cải thiện môi trường đầu tư; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư**

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện khâu đột phá về cải cách hành chính; tập trung xây dựng chính quyền điện tử theo lộ trình; chuyển đổi mạnh mẽ, xây dựng nền “hành chính phục vụ”, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức. Giải quyết kịp thời các vướng mắc trong công tác thu hồi, bồi thường, giao đất để xây dựng các công trình, dự án. Tạo mặt bằng quỹ đất sạch thu hút, mời gọi đầu tư; kiên quyết đề xuất thu hồi dự án chậm đầu tư, đầu tư không đúng mục đích, không có hiệu quả hoặc đầu tư làm ảnh hưởng đến môi trường, sinh thái, tạo môi trường đầu tư lành mạnh, cơ hội thu hút các nhà đầu tư thực sự có năng lực.

- Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư thông qua việc đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư phù hợp với từng thời điểm, từng nhà đầu tư và dự án cụ thể. Ngoài việc xúc tiến đầu tư tại chỗ, cần chuẩn bị tốt nội dung tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư do tỉnh tổ chức đi vào chiều sâu, tập trung vào các lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển của xã.

### **4. Phát huy nội lực, kết hợp huy động, xúc tiến nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước và doanh nghiệp**

Thực hiện các giải pháp để tăng thu ngân sách trên địa bàn. Trong quá trình triển khai các dự án đầu tư cần kết hợp lập quy hoạch các vị trí thuận lợi, có tiềm năng phát triển để đầu tư hạ tầng, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất. Kịp thời nắm bắt chủ trương, chính sách mới của Nhà nước; chuẩn bị tốt các dự án; tranh thủ tối đa các nguồn lực từ các sở, ngành, doanh nghiệp để đầu tư các công trình hạ tầng, nhất là các dự án về giao thông, thủy lợi, lưới điện quốc gia, hạ tầng công nghệ thông tin, giáo dục, y tế.

### **5. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, đảm bảo đúng quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, lựa chọn nhà thầu, quản lý chất lượng công trình; kiểm soát việc phát sinh nợ xây dựng cơ bản. Rà soát các dự án dở dang, giãn hoãn các dự án hiệu quả thấp, dừng thực hiện tại điểm dừng kỹ thuật phù hợp đối với các dự án có tổng mức đầu tư lớn vượt khả năng cân đối ngân sách. Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội hoá.

- Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

### **6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể, nhân dân trong tổ chức thực hiện dự án trên địa bàn**

- Thực hiện nghiêm túc công tác giám sát đánh giá tổng thể dự án đầu tư, tăng cường vai trò giám sát của cộng đồng theo quy định; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các sai phạm trong quá trình đầu tư để đảm bảo nâng cao hiệu quả đầu tư, chất lượng các công trình, dự án.

- Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, các tổ chức đoàn thể đối với hoạt động đầu tư từ công tác quy hoạch, lập dự án, bố trí vốn và thực hiện dự án đầu tư.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp chi, Đảng bộ, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết này phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo các mục tiêu đề ra.

**2.** Đảng ủy UBND xã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa Nghị quyết này bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện để các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra.

**3.** Ban xây dựng Đảng chủ trì phối hợp với Đảng ủy UBND xã, Văn phòng Đảng ủy tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết đến cán bộ đảng viên, tuyên truyền, phổ biến góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết.

**4.** Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy xã thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy; tham mưu sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết theo quy định.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Các đồng chí: Ủy viên BTV, Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Lãnh đạo UBND xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M ĐẢNG ỦY  
BÍ THƯ**

**Hoàng Thanh Hải**

**BIỂU 01: PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2026-2030***(Kèm theo Nghị quyết 11 -NQ/ĐU, ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sam Mứn)*

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Hiện trạng	Ước TH đến năm 2030	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Quy hoạch</b>				
1	Có quy hoạch chung xã được phê duyệt, được công bố công khai đúng thời hạn và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch	Đạt	Đạt	Đạt	
2	Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết điểm dân cư mới	Đạt	Chưa đạt	Đạt	
<b>II</b>	<b>Hạ tầng xã hội</b>				
1	Mở rộng các điểm dân cư mới, tái định cư ổn định đời sống nhân dân	Đạt	Chưa đạt	Đạt	
2	Không có nhà tạm, nhà dột nát; tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố	Đạt	Chưa đạt	Đạt	
3	Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	Đạt	Đạt	Đạt	
4	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	Đạt	Chưa đạt	Đạt	
5	Có hạ tầng viễn thông đảm bảo phủ sóng, internet đến 100% khu dân cư nông thôn, vùng sản xuất	Đạt	Đạt	Đạt	
<b>III</b>	<b>Hạ tầng giao thông</b>				
1	Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo kết nối và được bảo trì hằng năm; tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100%, tỷ lệ km đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường đạt $\geq 50\%$ ; đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa	Đạt	Chưa đạt	Đạt	
1.1	Hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo kết nối và được bảo trì hằng năm	Đạt	Chưa đạt	Đạt	
1.2	Tỷ lệ đường xã đạt chuẩn theo quy hoạch	100%	95	100	
1.3	Tỷ lệ đường xã được trồng cây xanh dọc tuyến đường	$\geq 50\%$	33	55	
1.4	Đường thôn, ngõ, xóm được cứng hóa	100%	80	100	
2	Bê tông hóa các đường giao thông liên thôn, xóm (đường nội đồng) trên địa bàn xã	100%	65	85	
<b>IV</b>	<b>Hạ tầng điện năng</b>				
1	Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định	%	95	100	
<b>V</b>	<b>Hạ tầng thủy lợi, nước sinh hoạt</b>				
1	Hệ thống kênh mương thủy lợi trên địa bàn xã đảm bảo đủ nước tưới tiêu và được bảo trì hằng năm	Đạt	Đạt	Đạt	
2	Đảm bảo chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.	Đạt	Đạt	Đạt	
3	Hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn cho các thôn, bản trên địa bàn xã đảm bảo đủ nước sinh hoạt đảm bảo vệ sinh	%	80	100	
4	Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	%	56,92	70	

<b>VI</b>	<b>Hạ tầng thương mại, dịch vụ và du lịch</b>				
1	Các mô hình du lịch nông thôn (nếu có) trong quy hoạch chung xã được đầu tư hạ tầng đồng bộ kết nối và hoạt động hiệu quả gắn với đặc trưng của địa phương	Đạt	Đạt	Đạt	
2	Mô hình chợ đầu mối kết hợp bến xe khách là nơi giao thương hàng hoá nông sản của địa phương	Đạt	Chưa đạt	Đạt	
<b>VII</b>	<b>Hạ tầng Văn hóa</b>				
1	Tỷ lệ bản và liên thôn bản có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa thể thao cộng đồng	%	70	85	
<b>VIII</b>	<b>Hạ tầng công nghệ thông tin và viễn thông</b>				
1	Tỷ lệ khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 4G/5G và cung cấp dịch vụ băng rộng cố định (Internet cáp quang)	%	80	100	
2	Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin, viễn thông phục vụ công tác giáo dục và đào tạo, y tế, cảnh báo thiên tai, đảm bảo phủ sóng, internet đến 100% khu dân cư nông thôn, vùng sản xuất	%	75	95	
<b>IX</b>	<b>Hạ tầng Y tế</b>				
1	Trạm y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội	%	95	100	
<b>X</b>	<b>Hạ tầng bảo vệ môi trường</b>				
1	Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn (nếu có) trên địa bàn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, xử lý đạt $\geq 80\%$ ; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp $\leq 50\%$ tổng lượng chất thải rắn phát sinh	Đạt	Chưa đạt	Đạt	
2	Có phương án và thực hiện phương án phù hợp về thoát nước, thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư nông thôn trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường	Đạt	Chưa đạt	Đạt	
3	Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; có mô hình cải tạo, phục hồi cảnh quan, xử lý chất lượng nước mặt ao hồ, kênh mương trên địa bàn	Đạt	Chưa đạt	Đạt	

**DANH MỤC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2026-2030**

*(Kèm theo Nghị quyết 11 -NQ/ĐU, ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sam Mứn)*

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Ghi chú
1	2	3	4	5
	<b>TỔNG SỐ</b>			
<b>I</b>	<b>Quy hoạch</b>			
1	Lập quy hoạch chung của xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
2	Điều chỉnh quy hoạch khu công nghiệp Na Hai	xã Sam Mứn	2026-2030	
3	Điều chỉnh quy hoạch khu công nghiệp Cửa Khẩu Tây Trang	xã Sam Mứn	2026-2030	
4	Lập Đồ án Quy hoạch chi tiết khu trung tâm hành chính xã	xã Sam Mứn	2026-2030	
5	Quy hoạch chi tiết chợ đầu mối và bến xe trung tâm xã	xã Sam Mứn	2026-2030	
6	Quy hoạch chi tiết khu trung tâm thương mại, khu vui chơi giải trí	xã Sam Mứn	2026-2030	
7	Quy hoạch bãi chôn lấp chất thải rắn	xã Sam Mứn	2026-2030	
8	Quy hoạch nghĩa trang trung tâm xã	xã Sam Mứn	2026-2030	
9	Quy hoạch khu nhà ở xã hội	xã Sam Mứn	2026-2030	
10	Lập Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất xã Sam Mứn			
<b>II</b>	<b>Hạ tầng xã hội</b>			
1	Sắp xếp, di dân ổn định dân cư ra khỏi khu vực thiên tai cho nhân dân 03 bản: Con Cang, Ca Hâu, Na Láy tại bản Na Láy xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Ghi chú
1	2	3	4	5
2	Sắp xếp, di dân ổn định dân cư ra khỏi khu vực thiên tai cho nhân dân 02 bản: Na Ủ và Hua Thanh tại khu vực Há Chua, bản Na Ủ, xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
<b>III</b>	<b>Hạ tầng giao thông</b>			
1	Sửa chữa, Nâng cấp các tuyến đường bản Na Vai, Pá Nặm và các Thôn 3, 4, 6, 9 xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
2	Sửa chữa, Nâng cấp các tuyến đường các Bản Na Ten, Na Có, Na Hai xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
3	Đường bê tông nội bản Na Ủ; đường giao thông khu sản xuất (điểm đầu từ ngã ba công Đồn biên phòng đến điểm cuối nhà lán ông Vừ Khua Chứ), xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
4	Nâng cấp tuyến đường từ trung tâm bản Na Ủ đến bản Púng Bừa xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
5	Cầu bê tông vào khu sản xuất và nghỉ trang bản Pá Nặm, Na Có, Na Hai, xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
6	Nâng cấp đường giao thông nội bản Ha Hai và đường vào Nhà máy xử lý rác thải Điện Biên, xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
7	Sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng tuyến đường từ QL 279 vào Trung tâm bản Na Ủ xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
<b>IV</b>	<b>Hạ tầng điện năng</b>			
1	Hệ thống điện chiếu sáng đèn đường các thôn trên địa bàn xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
2	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống an toàn giao thông, điện chiếu sáng, chỉnh trang trung tâm xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Ghi chú
1	2	3	4	5
<b>V</b>	<b>Hạ tầng thủy lợi, nước sinh hoạt</b>			
1	Nâng cấp nước sinh hoạt bản Na Ten, xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
2	Nước sinh hoạt bản Na Có, xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
3	Sửa chữa, nâng cấp nước sinh hoạt bản Na Láy, xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
4	Kênh tiêu nước từ thôn 3, 4 đến sông Nậm Rốm, xã Sam Mứn, tỉnh Điện	xã Sam Mứn	2026-2030	
5	Kiên cố hóa kênh cấp III tại các thôn: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
6	Kiên cố hóa kênh cấp III tại các bản: Na Vai, Pom Lót, Na Hai, Na Có, Pá Nậm, Na Ten; kênh tiêu thoát nước ruộng thôn 9 và khu dân cư các thôn 5, thôn 6, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
7	Sửa chữa và kê chống sạt lở bảo vệ Thủy nông Chua Lía bản Na Ú, xã Sam Mứn	xã Sam Mứn	2026-2030	
<b>VI</b>	<b>Hạ tầng thương mại, dịch vụ và du lịch</b>			
1	Chợ đầu mối xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
<b>VII</b>	<b>Hạ tầng Y tế</b>			
1	Xây dựng Trạm y tế xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
<b>VII</b>	<b>Hạ tầng Văn hóa</b>			
1	Nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ bản Na Ú, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	

<b>TT</b>	<b>Danh mục dự án</b>	<b>Địa điểm XD</b>	<b>Thời gian KC-HT</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>
2	Nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ bản Hua Thanh, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
3	Nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ bản Con Cang, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
4	Nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ bản Na Láy, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
5	Nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ bản Na Hai, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
6	Nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ thôn 5, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
7	Nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ thôn 6, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	
8	Dụng cụ thể thao ngoài trời, phòng chờ, đặt tại sân vận động và 12 nhà văn hóa thôn, bản xã Pom Lót, huyện Điện Biên	xã Sam Mứn	2026-2030	